

LÁ THÔNG REO

Trần Ngọc Toàn



Phải nói ngay rằng các cậu học sinh Trường Nữ Trung Học Bùi Thị Xuân tại Dalat phải gọi tôi là một trong những “Đàn Anh” chứ không phải “Đàn Chó” của trường Trung Học Việt Nam Công Lập đầu tiên của “Hoàng Triều Cờng Thờ”. Dù sau này tôi có ngừng yêu đương với học trò trường BTX. Nói đúng ra là bạn gái thân vì đã “không yêu nhau cùng một lúc” như những xét của cô bạn Đào Thị A. Tôi không dám thề mề vì trước một năm, lập Đệ Thờ đầu tiên do Thầy Nguyễn Trần dâng dờt phải ngừng học tởm ở mãi tởn trường Phan Chu Trinh trong khu Cité Saint Benoit và sau đó c gọi là Chi Lăng.

Năm 1951, sau khi thi đờu bởng tởu học, tôi đã phải so gởm với hơn 300 thí sinh, tở Bởo

Lạc (Blao), Đồn Đàng, Di Linh, Trại Hồ, Trại Mát và quanh thành phố Dalat thi tuyển vào lớp Đệ Thất thục nhà của trường Trung Học Phụng Mai là quý danh của công chúa con của vua Bảo Đại và hoàng hậu Nam Phương. Nhờ hàng phước của mẹ tôi đi, tôi đi qua của tôi và đi 30 ngày đi biển cùng gia đình, cùng nam bạn. Sau khi chen lên với cả trăm người, thầy được tên mình trên danh sách trúng tuyển, tôi mừng quá co giò chạy mất mặt tới trường tiểu học Dalat, đi đường Duy Tân, về đến nhà ở đường Prenn. Lúc ấy, tôi vừa lên 11 tuổi. Mẹ tôi mất lúc tôi còn 9 tuổi. Năm này, tôi đã phải sống với dì ghẻ với mẹ kế đã có con trai riêng của dì. Tôi vừa học vừa hạnh định chạy vào nhà mẹ lúc Ba tôi cũng tới Sài Gòn trở về, bạn tôi khoe con đã thi đỗ vào trường trung học và xin tiền đi mua vé đi học. Bà dì trông mẹ kế nhìn tôi rồi xua đuổi tôi ra ngoài. Ba tôi cũng không nói gì. Tôi chịu đi ra ngoài mẹ kế mình ngoài kia cho đến khi học xong rồi về nhà Lạc của mẹ.

Tôi học không có tiền giấy viết gì cả. Nhưng học trường này bạn học đã chia sẻ cho tôi. Niên học năm 1952 đi bắt đầu phải làm công sự của trường tiểu học Dalat do ông Lê Thêm làm hiệu trưởng. Tôi cũng xuất thân từ trường này khi đi với người cũ ở rớt tại Khu Nhà Đồn, gần Nhà Thờ Con Gà.

Năm lên lớp Đệ Lục, năm 1953, chúng tôi được vào của sự trường mới được xây cất trên mặt bằng của người dân sân đánh cù nên trường được gọi là Đệ Cù, với của trường trung học Phụng Mai nhìn xuống Hồ Lạc sau này được gọi là Hồ Xuân Hương. Bên kia hồ, với trường Đông là khu trường Lycée Yersin đã được chính phủ Pháp thành lập lâu đời với diện tích rộng lớn và hiện đại rất nhiều so với Trường Phụng Mai. Năm ấy, ngoài Thầy Nguyễn Trường ra còn có Cô Đệ, Cô An, Thầy Tuấn, Thầy Lê Ph.

Năm tôi lên lớp đệ ngũ, do Hiệp định Genève chia cắt đất nước Việt Nam năm 1954, trường đã tiếp đón thêm nhiều giáo sư và học sinh từ miền Bắc di cư tránh nạn công sự. Mẹ tôi anh chị lên đến với các lớp Đệ Nhị cấp anh Thành “Búp Sứ”, Kim Qui, Chị Trần Phương Thu sau này lên làm hiệu trưởng trường BTEX, là con của anh Kh, học trên tôi một lớp. Tôi học cùng lớp với em của chị Thu là Kim Phương. Hiện có hai chị em ở bên Canada. Ông Phạm Văn Nam chính thức là hiệu trưởng và nhà trường đã đổi tên là Trung Học Quang Trung. Trường cũng được xây cất thêm khung trang học trường. Học sinh nam nữ học chung, ngoài giờ học công gia chánh và thể dục. Cuối năm học nào, nhà trường cũng tổ chức phát trường và đêm văn nghệ trường bạn học các lớp học có cả nam bạn.

Mùa hè năm 1955, với sự học đến của Thầy Lê Ph, bạn là một Trường Học Đệ O, nhà trường đã tổ chức một trại hè với tên Nha Trang bằng đường xe lửa rất vui. Trong lúc ấy, bên khu nhà trường của thi sinh quân AET đã lập trường trung học Bảo Long (Con Vua Bảo Đại) rồi sau đổi thành Trần Hưng Đạo với tất cả các nam học sinh từ trường Quang Trung chuyển qua

đều thành lập Trường Nghệ Thuật Trung Học Bùi Thế Xuân trên cơ sở này vào năm 1959.

Xuất thân từ trường Nghệ Thuật Mai và Quang Trung cũng như Trường Học Đạo có hai người bạn tôi là ca sĩ Quang Minh và ca sĩ Lê Uyên Phương, tên thật là Lê Văn Lạc người đồng nghiệp Võ Tấn, là bạn học cùng lớp với chúng tôi. Đều sống đi cùng năm 54 thì Bác đã đem vào ngôi trường của chúng tôi nhiều người tài giỏi, xuất sắc và nhiều người đẹp “chết người” mà bạn thân tôi chỉ dám đứng xa ngắm nhìn.

Lớp của tôi có một người đẹp “Như Tuyết” được nhiều người lập trên ngón tay đôi mắt trông theo. Sau giờ học tôi thường hay đi chung đường với hai cô bạn cùng lớp là M và N. Vì vậy nên tôi thường hay đàn anh như trao “thư tình”. Trong số những người bạn gái đi cùng vào Nam thì Tùng Nghĩa có Nông Kim Yến sau này trở thành một Trường Nghệ Thuật của Nhà Học Đạo Việt Nam trước năm 1975. Yến được học bổng du học Phi Luật Tân và ra đi ít lâu thì cũng sớm tràn vào Miền Nam và vài năm sau đã vĩnh viễn ra đi tại Sài Gòn. Quang Minh bắt đầu hát trên đài phát thanh Đà Lạt. Về sau anh nhập vào nhóm thi ca của Đinh Hùng với giọng ngâm thơ truyền cảm. Nhạc sĩ Lê Uyên Phương nổi lên với những khúc tình ca của tuổi trẻ người trẻ trong khói lửa chiến tranh và ngón tay trỏ của thời cuộc đầy chua xót.

Khi Thầy Nguyễn Trường còn đảm trách dạy Văn, ông lập ra nhiều sinh hoạt văn nghệ cho toàn trường, với sách báo, tập san Thông Reo, những đêm trình diễn văn nghệ vào dịp Tết, cuối năm học. Từ sau năm 1954, trường trung học Quang Trung vẫn là thân cận của trung học Bùi Thế Xuân sau này, được sự góp một của nhiều vị giáo chức vào thì Miền Bắc, trong này có nhiều ca sĩ Thẩm Oánh. Từ lúc này, các môn dạy chuyên khoa như toán, lý hóa, Anh Pháp vẫn mãi được phân định rõ ràng. Từ đó, nhiều lớp thanh thiếu niên đã nối gót nhau theo nên những học sinh thanh niên Việt trường thành trong đất nước không còn là thuộc địa của Pháp, với tư do và dân chủ.

Bây giờ, quay lại Dalat không sao tìm thấy lại trường xưa nhà bạn nhà hàng, quán ăn, tiệm buôn được xây dựng nhiều tầng và chõ búa đã vây quanh kín mít. Các mảnh vùng đồi núi trường và ngày xưa nay đã trở thành một khu trường mới xô bồ. Người ta phải đi ngay trước trường vào trường mới nhìn ra được cảnh trường Bùi Thế Xuân núp khiêm nhường sau dãy phố buôn bán náo nhậy.

Và người xưa nay cũng không còn nữa.

Trần Ngọc Toàn

